

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/THANH THIÊN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH – CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THANH THIÊN

Địa chỉ: A11/24 P1, Tổ 76, Ấp 2, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(Nay là: A11/24 P1, Tổ 76, Ấp 2, Xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

Điện thoại: 0904136809

Email: thanhthienhh24@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0110901430-001

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng cấp giấy.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG: TRADITAZ UME FIBER PLUM

2. Thành phần: Quả mơ (63%), Đường (29%), Bột trà xanh (2.8%), Bột trà ô long (2.8%), Bột hạt muồng (1.4%), (Lactobacillus, L. casei, L. plantarum, L. rhamnosus, B. breve, B. lactis, B. longum, L. paracasei, S. thermophilus, L. acidophilus, L. reuteri, B. bifidum) (1%).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 30 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 7.5g hoặc theo yêu cầu của khách hàng và được ghi rõ trên nhãn sản phẩm.

- Chất liệu bao bì: Túi nhựa, bên ngoài là hộp giấy. Bao bì sử dụng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Nhà sản xuất: GOANG YUAN BIOCHEMISTRY TECHNOLOGY CO., LTD

Địa chỉ: NO.23-1, MEIZICUO, TAIBAO CITY, CHIAYI COUNTY 612, TAIWAN (R.O.C.)

III. Mẫu nhãn sản phẩm

Nhãn sản phẩm: Đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Chỉ tiêu vi sinh vật: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1.	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2.	Coliforms	CFU/g	10
3.	Escherichia coli	MPN/g	Không có
4.	Clostridium perfringens	CFU/g	10
5.	Bacillus cereus	CFU/g	10 ²
6.	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	10 ²

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1.	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	0.1
2.	Hàm lượng Cadmi (Cd)	mg/kg	0.05

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 08 năm 2025

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)


TRỊNH HOÀI NAM



NHÃN SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG: TRADITAZ UME FIBER PLUM

Thành phần: Quả mơ (63%), Đường (29%), Bột trà xanh (2.8%), Bột trà ô long (2.8%), Bột hạt muồng (1.4%), (Lactobacillus, L. casei, L. plantarum, L. rhamnosus, B. breve, B. lactis, B. longum, L. paracasei, S. thermophilus, L. acidophilus, L. reuteri, B. bifidum) (1%).

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau bữa trưa và/hoặc bữa tối. Uống một cốc nước lớn để đạt hiệu quả tốt nhất. Không dùng quá hai quả mỗi ngày.

Thông tin cảnh báo: Nếu bạn đang cho con bú hoặc mang thai, hãy tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng sản phẩm này.

Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo và thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Hạn sử dụng: 30 tháng kể từ ngày sản xuất. **Ngày sản xuất:** Xem trên bao bì sản phẩm

Khối lượng tịnh: 7.5g

Sản xuất tại Đài Loan

Nhà sản xuất: GOANG YUAN BIOCHEMISTRY TECHNOLOGY CO., LTD

Địa chỉ: NO.23-1, MEIZICUO, TAIBAO CITY, CHIAYI COUNTY 612, TAIWAN (R.O.C.)

Phân phối và chịu trách nhiệm về sản phẩm bởi: CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH – CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THANH THIÊN

Địa chỉ: A11/24 P1, Tổ 76, Ấp 2, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(Nay là: A11/24 P1, Tổ 76, Ấp 2, Xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

1430
CHI NHÁNH
HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM
THANH THIÊN

NHÃN SẢN PHẨM

Ingredients List	Percentage (%) 100g
Plum	63.0%
Sugar	29.0%
Green Tea Powder	2.8%
Orange Tea Powder	2.8%
Cassia seed powder	1.4%
Lactobacillus, L. casei, L. plantarum, L. rhamnosus, B. brevis, B. lactis, B. longum, L. paracasei, S. thermophilus, L. acidophilus, L. reuteri, B. bifidum	1%

Traditaz UME
FIBER PLUM

*Every plum is a sweet gift
of sunshine and time*

NET: 7.5GR

Traditaz UME
FIBER PLUM
Made in Taiwan

Direction of Use: Take one piece of Traditaz Ume after lunch and/or dinner. Drink a large glass of water to achieve best result. Do not exceed two pieces a day.

Precaution: If you are nursing or pregnant, You should consult your health care practitioner prior to using this product.

Storage: Keep in a dry and cool place. Avoid direct sunlight. Keep out of reach of children.

Place of Origin: Made in Taiwan

Net Weight: 7.5g



AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KFA2250700527-1

Tên khách hàng/ Client's Name : CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH – CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THANH THIÊN

Địa chỉ/ Client's Address : A11/24 P1, Tổ 76, Ấp 2, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 12/07/2025

Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 12/07/2025 - 24/07/2025

Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 24/07/2025

Thông tin mẫu/ Name of Sample : THỰC PHẨM BỔ SUNG: TRADITAZ UME FIBER PLUM

Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong túi nhựa kín

Bảng kết quả/ Results Table :



STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	4.2 x 10 ²	CFU/g	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
2	Coliforms (*) / Coliforms (*)	<10	CFU/g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
3	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	0	MPN/g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)
4	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	<10	CFU/g	ISO 15213-2:2023
5	Bacillus cereus (*) / Bacillus cereus (*)	<10	CFU/g	AOAC 980.31
6	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc / Total spores of yeasts and moulds	<10	CFU/g	Ref. TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)





Trang/ Page No: 2/2

AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KFA2250700527-1

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
7	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.003)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)
8	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	0.012	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (**) : Items are tested by subcontractor.
- (**)(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (**) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi/ (CN) : Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS) : Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản/ (TS) : Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD : Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limited of detection.
- LOQ : Giới hạn định lượng của phương pháp/ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh/ For microbiological analytes:
 - Theo phương pháp đổ đĩa : Kết quả được thể hiện <10 ; <1 ; <5 ; <2 khi không có phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như Không phát hiện/ According to the plate count testing method, the result is expressed <10 ; <1 ; <5 ; <2 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp lọc : Kết quả được thể hiện <1 khi không phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như không phát hiện/ According to the membrane filter method, the result is expressed <1 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp đếm số có xác suất lớn nhất (MPN) : Kết quả được thể hiện là 0 ; <1.8 hoặc <3 khi không có bất kì phản ứng nào nghi ngờ sau thời gian ủ quy định, kết quả là âm tính (Không phát hiện)/ According to (MPN) method, the result is expressed 0 ; <1.8 or <3 when there were no suspected reactions after required incubation period, the result was negative (Not detected).
- Đối với chỉ tiêu phân tích hóa học/ For chemical analytes:
 - Khi chất phân tích được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả được thể hiện là "< LOQ"/ When the chemical analyte is detected but its concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ".



TRẦN HOÀNG VINH



SỞ AN TOÀN THỰC PHẨM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
FOOD SAFETY DEPARTMENT OF HO CHI MINH CITY



GIỚI THIỆU ▾ HỆ THỐNG VĂN BẢN ▾ HƯỚNG DẪN NỘP HỒ SƠ ▾ SỰ KIỆN NỔI BẬT ▾ LIÊN HỆ ▾ SƠ ĐỒ TRANG

DUYÊN ĐẤT NÔNG | 028.38391714 | Thứ Sáu 19/9/2025 - 15:23:45

TIN MỚI NHẤT

SỞ AN TOÀN T

- Trang chủ
- Giới thiệu ▾
- Hệ thống văn bản ▾
- Thủ tục hành chính ▾
- Cải cách hành chính ▾
- Thanh tra, kiểm tra ▾
- Tin tức - Sự kiện ▾
- Các đề án phát triển thực phẩm an toàn ▾
- Thông báo mới
- Thông báo ▾
- Truyền thông ▾
- Thông tin cung cấp cho báo chí
- Thư mời - Tài liệu Hội nghị, Họp

DANH SÁCH CÁC SẢN PHẨM DOANH NGHIỆP TỰ CÔNG BỐ

Tên Đơn Vị:

Tên Sản Phẩm:

Quận:

Phường:

Tìm thấy 1 kết quả !

TÊN THƯƠNG NHÃN: CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH - CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THANH THIÊN
Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG: TRADITAZ UME FIBER PLUM
Địa chỉ: A11/24 P1, Tổ 76. Ấp 2, Xã Bình Hưng,
Ngày nhận hồ sơ: 03/09/2025

1 - 1 trong tổng số 1 kết quả